

DANH SÁCH
ĐIỀU PHỐI XE VÀ THỜI GIAN
Sinh viên được chọn cử tham dự viếng Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh
và Lễ Khai giảng năm học 2023-2024
(Kèm theo Thông báo số 97/TB-ĐHTDM ngày 05 tháng 10 năm 2023)

*** Lưu ý:**

- Về trang phục:

+ Sinh viên nam: mặc áo sơ mi trắng, quần tây sẫm màu, mang giày hoặc dép có cài quai hậu, đeo thẻ sinh viên.

+ Sinh viên nữ: mặc Áo dài/ hoặc áo sơ mi trắng, quần tây sẫm màu, mang giày hoặc dép có cài quai hậu, đeo thẻ sinh viên.

(Sinh viên có thể sử dụng áo đồng phục Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên; sinh viên là người dân tộc thiểu số có thể sử dụng trang phục truyền thống của dân tộc mình).

- Về thời gian và địa điểm:

Nhằm đảm bảo các hoạt động được diễn ra đúng kế hoạch, sinh viên cần tập trung đúng thời gian và địa điểm được triển khai. Cụ thể:

+ Dự viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh: tập trung lên xe tại Cổng 1 của Trường theo thời gian được ghi cụ thể trong danh sách.

+ Dự Lễ Khai giảng: tập trung tại Hội trường 1 trước 07h30.

(Nhà xe sinh viên khu vực Cổng 4 sẽ mở cửa từ 05h00)

2. Danh sách tân sinh viên khóa D23 dự viếng NTLS Tỉnh và Lễ Khai giảng

TT	Họ và tên	Mã số SV	Mã lớp	Khoa/viện	Xe số	Giờ lên xe
Xe 1 (xuất phát 05h15) - Phụ trách: cô Trịnh Thị Như Quỳnh						
1.	Lê Nguyễn Đức Duy	2324802010185	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
2.	Nguyễn Quốc Chuyên	2324802010174	D23CNTT05	Viện KTCN	Xe 1	05h15
3.	Nguyễn Thành Long	2324801030017	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
4.	Nguyễn Hồng Khanh	2324801030055	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
5.	Huỳnh Hoàng Huy	2324802010236	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
6.	Trần Tuấn Huy	2324802010040	D23CNTT04	Viện KTCN	Xe 1	05h15
7.	Nguyễn Hà Phương Thái	2324801030065	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
8.	Ng Hoàng Anh Huân	2324802010233	D23CNTT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
9.	Nguyễn Tấn Phát	2324801030060	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
10.	Nguyễn Tâm Bình	2324801030003	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
11.	Mai Đình trung	2324801030108	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
12.	Lương Thị Huệ Thư	2324802010364	D23CNTT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
13.	Hoàng Ngọc Nhật Tân	2324802010346	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
14.	Nguyễn Anh Khoa	2324802010056	D23CNTT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
15.	Nguyễn Gia Lai	2324802010268	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
16.	Lê Mỹ Yên	2324802010407	D23CNTT05	Viện KTCN	Xe 1	05h15

17.	Nguyễn Hoàng Khánh	2324802010054	D23CNTT05	Viện KTCN	Xe 1	05h15
18.	Chu Duy Phúc	2324802010318	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
19.	Lê văn năm	2324802010299	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
20.	Nguyễn Lê Tuấn Anh	2324802010004	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
21.	Nguyễn Hồ Minh Tâm	2324801030063	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
22.	Mã Đỗ Triệu Thiên	2324802010127	D23CNTT05	Viện KTCN	Xe 1	05h15
23.	Ngô Trọng Hiếu	2324802010028	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
24.	Ngô Trọng Hiếu	2324802010028	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
25.	Lê Anh Đức	2324802010019	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
26.	Nguyễn Văn Long	2324802010279	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
27.	Võ Hoàng Vũ	2324802010403	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
28.	Phạm Quang Đạt	2324802010195	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
29.	Nguyễn Việt Hoàng	2324802010231	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
30.	Trần Thuý Vy	2324801030078	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
31.	Nguyễn Thế Phước	2324802010326	D23CNTT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
32.	Lê Nhựt Phúc	2324802010320	D23CNTT04	Viện KTCN	Xe 1	05h15
33.	Đặng Phạm Minh Thuận	2324801030069	D23KTPM01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
34.	Phạm Trung Tín	2324802010373	D23CNTT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
35.	Phạm Lê Trọng Ân	2324802010169	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
36.	Trần Quốc Khánh	2324802010253	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
37.	Hồ Hoàng Liên Sơn	2323208010337	D23CNTT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
38.	Nguyễn Đăng Lê Hiếu	2324802010219	D23CNTT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
39.	Võ Đại Minh Trí	2324802010383	D23CNTT05	Viện KTCN	Xe 1	05h15
40.	Nguyễn hoàng vũ	2324801030077	D23KTPM	Viện KTCN	Xe 1	05h15
41.	Trần Đình Đức	2325102050020	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
42.	Phạm Tấn Đạt	2325102050108	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
43.	Nguyễn Trần Thành Đạt	2325201140013	D23CODT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
44.	Nguyễn Đăng Khoa	2325102050152	D23CNOT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
45.	Nguyễn Huy Thọ	2325102050072	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
46.	Nguyễn Minh Lợi	2325102050161	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
47.	Nguyễn Anh Hào	2325102050023	D23CNOT02	Viện KTCN	Xe 1	05h15
48.	Trần Biển Đông	2325102050112	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
49.	Phạm Đan Trâm	2325102050223	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
50.	Vũ Đình Đức	2325102050113	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
51.	Nguyễn Hoàng Phú	2325102050184	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
52.	Trần Hoàng Giang	2325102050114	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
53.	Võ Bình Nguyên	2325102050053	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
54.	Bùi Trọng Nguyễn	2325102050054	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
55.	Lê Vĩnh Hưng	2325102050035	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
56.	Hoàng Văn Đạt	2325201140045	D23CODT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
57.	Nguyễn Tiến Đạt	2325102050107	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
58.	Lê Chí Vỹ	2325102050236	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
59.	Nguyễn Hoàng Phát	2325102050181	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
60.	Nguyễn Thế Nguyên	2325102050173	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 1	05h15
61.	Võ Hoài Phong	2325102050183	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
62.	Hồ Thanh Tiến	2325102050216	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
63.	Ngô Xuân Dũng	2325102050102	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
64.	Lê Thanh Tùng	2325102050233	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15
65.	Lại văn quân	2325102050063	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 1	05h15

Xe 2 (xuất phát 05h15) - Phụ trách: thầy Nguyễn Hữu Nghĩa						
66.	Nguyễn Quốc An	2325102050083	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 2	05h15
67.	Hà Ngô Hoàng Liêm	2325102050157	D23CNOT02	Viện KTCN	Xe 2	05h15
68.	Nguyễn Minh Lợi	2325102050161	D23CNOT01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
69.	Đậu Đức Lộc	2325201140066	D23CODT01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
70.	Nguyễn Hà Duy Tân	2325201140072	D23CODT01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
71.	Thái Hoàng Anh	2325201140041	D23CODT01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
72.	Nguyễn Minh Khương	2325102050154	D23CNOT03	Viện KTCN	Xe 2	05h15
73.	Nguyễn Cảnh Trường An	2325202160061	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
74.	Lê Đình Huy	2325202160074	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
75.	Phạm Duy Quang	2325202160087	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
76.	Đặng Hoàng Nhật	2325202010040	D23KTDI01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
77.	Nguyễn Huy Hoàng	2325202160073	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
78.	Nguyễn Phi Hùng	2325202160028	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
79.	Nguyễn Thanh Sơn	2325202160089	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
80.	Nguyễn Vũ Duy	2325202160012	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
81.	Lê Công Đại Dương	2325202160066	D23DKTD01	Viện KTCN	Xe 2	05h15
82.	Phạm Võ Nguyên Thảo	2322202010389	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
83.	Hồ Thanh Ngân	2322202010076	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
84.	Phạm Thị Yến Nhi	2322202010333	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
85.	Hoàng Thị Mỹ Linh	2322202010277	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
86.	Nguyễn Vũ Thu Ngân	2322202010081	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
87.	Trần Đại Phát	2322202010348	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
88.	Nguyễn Thị Kim Cương	2322202010195	D23NNAN01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
89.	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2322202010325	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
90.	Huỳnh Ngọc Bảo Hân	2322202010036	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
91.	Quách Thị Yến Nhi	2322202010334	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
92.	Trần Thảo Linh	2322202010286	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
93.	Nguyễn Ngọc Tuấn	2322202010157	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
94.	Trịnh Thị Tuyết Nhung	2322202010341	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
95.	Phạm Hồng Nhung	2322202010339	D23NNAN02	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
96.	Phương Đặng Ph Uyên	2322202010436	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
97.	Hồ Hồng Thành	2322202010375	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
98.	Nguyễn Vũ Ngọc Trâm	2322202010149	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
99.	Vũ Thị Tú	2322202010428	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
100.	Võng Vĩnh Khang	2322202010262	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
101.	Hồ Hữu Hoàng Kim	2322202010272	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
102.	Ng Quỳnh Cẩm Loan	2322202010288	D23NNAN03	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
103.	Lê Nguyễn Trà My	2322202010073	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
104.	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2322202010326	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
105.	Bùi Thái Thanh Phúc Hậu	2322202010233	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
106.	Võ Chí Thông	2322202010128	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
107.	Nguyễn Anh Thư	2322202010398	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
108.	Nguyễn Nhật Sáng	2322202010367	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
109.	Huỳnh Nhựt Trung	2322202010427	D23NNAN04	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
110.	Phạm Nguyễn Quốc An	2322202010175	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
111.	Trần Nguyễn Anh Thư	2322202010402	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
112.	Lê Hồ Thị Quỳnh Như	2322202010343	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
113.	Nguyễn Thị Yến Vy	2322202010452	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15

114.	Nguyễn Thị Lan Anh	2322202010007	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
115.	Nguyễn Thanh Vi	2322202010441	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
116.	Huỳnh Nhật Ánh	2322202010011	D23NNAN05	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
117.	Trần Khánh Linh	2322202040066	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
118.	Hà Thị Anh Thư	2322202040026	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
119.	Phạm Thị Ngọc Mai	2322202040072	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
120.	Trần Thị Thủy Trang	2322202040093	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
121.	Mã Thị Nguyệt	2322202040076	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
122.	Hoàng Tuấn Vũ	2322202040103	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
123.	Nguyễn Pha Lê	2322202040063	D23NNTQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
124.	Tổng Thị Thùy	2322202100097	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
125.	Hà Như Ý	2322202100114	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
126.	Vũ Thị Châu Sương	2322202100087	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
127.	Nguyễn Ái Nhi	2322202100082	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
128.	Trần Thanh Thảo	2322202100095	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
129.	Phan Thị Ánh Tuyết	2322202100106	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15
130.	Nguyễn Như Tâm	2322202100089	D23NNHQ01	Ngoại ngữ	Xe 2	05h15

Xe 3 (xuất phát 05h15) - Phụ trách: thầy Nguyễn Ngọc Giàu

131.	Đào Vũ Hoài An	2323403010001	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
132.	Đỗ Thúy An	2323403010002	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
133.	Đặng Thế Anh	2323403010135	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
134.	Vũ Thị Hồng Ánh	2323403010143	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
135.	Bùi Thị Như Bình	2323403010146	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
136.	Hoàng Kim Chi	2323403010150	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
137.	Nguyễn Ngọc Diễm	2323403010154	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
138.	Phạm Thị Mỹ Dung	2323403010156	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
139.	Đào Phú Dũng	2323403010157	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
140.	Đỗ Vũ Thùy Dương	2323403010159	D23KETO01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
141.	Thượng Thảo Nhi	2323403010238	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
142.	Đặng Yến Nhi	2323403010229	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
143.	Trịnh Thị Hồng Nhung	2323403010242	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
144.	Nguyễn Thị Kim Oanh	2323403010246	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
145.	Nguyễn Thị Nhã Phương	2323403010251	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
146.	Đoàn Lệ Quyên	2323403010257	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
147.	Phạm Thị Như Quỳnh	2323403010262	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
148.	Đồng Thị Mỹ Tâm	2323403010265	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
149.	Lý Minh Thanh	2323403010268	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
150.	Nguyễn Thị Thảo	2323403010271	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
151.	Nguyễn Thị Anh Thư	2323403010104	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
152.	Võ Thị Minh Thư	2323403010294	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
153.	Đặng Minh Thư	2323403010283	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
154.	Hà Thị Anh Thư	2323403010284	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
155.	Nguyễn Thị Thanh Trà	2323403010297	D23KETO04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
156.	Nguyễn Thị Ngọc Hân	2325106050138	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
157.	Nguyễn Trần Gia Hân	2325106050139	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
158.	Huỳnh Thị Diệu Hiền	2325106050141	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
159.	Hoàng Trung Hiếu	2325106050143	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
160.	Nguyễn Thị Hòa	2325106050144	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
161.	Nguyễn Tiến Huy Hoàng	2325106050146	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15

162.	Thiều Kim Hồng	2325106050028	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
163.	Nguyễn Xuân Hồng	2325106050147	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
164.	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	2325106050150	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
165.	Nguyễn Thị Lệ Huyền	2325106050033	D23LOQL01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
166.	Thái Xuân Giáp	2323401150036	D23MKTG01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
167.	Trương Ngọc Hân	2323401150003	D23MKTG01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
168.	Bùi Thị Lan Hương	2323401150039	D23MKTG01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
169.	Bùi Thị Thu Hương	2323401150040	D23MKTG01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
170.	Nguyễn Quang Huy	2323401150037	D23MKTG01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
171.	Võ Phạm Trọng Hữu	2325106010072	D23QLCN01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
172.	Lê Gia Huy	2325106010048	D23QLCN01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
173.	Trần Thị Huyền	2325106010013	D23QLCN01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
174.	Lê Thanh Huyền	2325106010069	D23QLCN01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
175.	Nguyễn Thanh Khiêm	2325106010014	D23QLCN01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
176.	Nông Thị Mỹ Lệ	2323401010073	D23QTKD01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
177.	Đặng Huỳnh Gia Linh	2323401010350	D23QTKD01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
178.	Trần Mỹ Linh	2323401010082	D23QTKD01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
179.	Trương Khánh Linh	2323401010358	D23QTKD01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
180.	Lê Thị Tài Linh	2323401010078	D23QTKD01	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
181.	Mai Công Danh	2323401010255	D23QTKD02	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
182.	Trần Thị Thùy Dương	2323401010274	D23QTKD02	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
183.	Nguyễn Thị Duyên	2323401010269	D23QTKD02	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
184.	Lê Ngọc Hiền	2323401010300	D23QTKD02	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
185.	Nguyễn Thị Thu Hiền	2323401010301	D23QTKD02	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
186.	Lê Ngọc Khánh Duy	2323401010263	D23QTKD03	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
187.	Nguyễn Trần Khánh Duy	2323401010265	D23QTKD03	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
188.	Trần Thị Hương Giang	2323401010283	D23QTKD03	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
189.	Nguyễn Hồng Hân	2323401010295	D23QTKD03	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
190.	Lê Nguyễn Ngọc Hân	2323401010293	D23QTKD03	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
191.	Thái Chí Ngoăng	2323401010114	D23QTKD04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
192.	Bùi Kim Ngọc	2323401010115	D23QTKD04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
193.	Trần Ngọc Trí Nguyên	2323401010408	D23QTKD04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
194.	Lê Thị Bảo Nhi	2323401010420	D23QTKD04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15
195.	Nguyễn Huỳnh Nhi	2323401010421	D23QTKD04	Khoa Kinh tế	Xe 3	05h15

Xe 4 (xuất phát 05h15) - Phụ trách: cô Nguyễn Thị Khánh Hảo

196.	Lê Duy Minh	2323401010373	D23QTKD05	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
197.	Thái Công Minh	2323401010376	D23QTKD05	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
198.	Đặng Lê Ngọc Nam	2323401010384	D23QTKD05	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
199.	Lê Đình Nam	2323401010385	D23QTKD05	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
200.	Bùi Kim Ngân	2323401010390	D23QTKD05	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
201.	Đỗ Nguyễn Nhi	2323401010416	D23QTKD06	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
202.	Trương Yến Nhi	2323401010127	D23QTKD06	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
203.	Ngô Đình Phú	2323401010438	D23QTKD06	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
204.	Tạ Thị Hoài Phương	2323401010444	D23QTKD06	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
205.	Hà Văn Quyển	2323401010451	D23QTKD06	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
206.	Nguyễn Thị Thu Hiền	2323402010038	D23TCNH01	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
207.	Phạm Thanh Hương	2323402010049	D23TCNH01	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
208.	Lê Thị Thu Hương	2323402010232	D23TCNH01	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
209.	Đoàn Phạm Nhật Huy	2323402010223	D23TCNH01	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15

210.	Trần Ngọc Khánh Linh	2323402010251	D23TCNH01	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
211.	Liêu Trọng Hiệp	2323402010216	D23TCNH02	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
212.	Tôn Thọ Trung Hiếu	2323402010217	D23TCNH02	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
213.	Đinh Kim Hoa	2323402010218	D23TCNH02	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
214.	Phạm Trọng Hoàng	2323402010221	D23TCNH02	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
215.	Nguyễn Thị Kim Huyền	2323402010228	D23TCNH02	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
216.	Trần Xuân Nhi	2323402010292	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
217.	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	2323402010290	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
218.	Huỳnh Như	2323402010298	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
219.	Nguyễn Ngọc Tâm Như	2323402010301	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
220.	Trần Thị Quỳnh Như	2323402010305	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
221.	Tăng Ngọc Tố Như	2323402010304	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
222.	Phan Nhật Phương Như	2323402010303	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
223.	Cao Minh Phán	2323402010103	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
224.	Nguyễn Thanh Phong	2323402010310	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
225.	Võ Thị Ngọc Phượng	2323402010110	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
226.	Đổng Thị Sang	2323402010327	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
227.	Trần Lại Phương Thanh	2323402010332	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
228.	Đàm Thị Thanh Thảo	2323402010335	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
229.	Phạm Thị Thanh Thảo	2323402010340	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15
230.	Ng Ngọc Minh Thuận	2323402010348	D23TCNH03	Khoa Kinh tế	Xe 4	05h15

Xe 5 (xuất phát 05h15) - Phụ trách: thầy Phạm Thanh Sang và cô Nguyễn Thị Bích Tranh

231.	Lê Trần Ngọc Minh	2323201040093		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
232.	Đinh Minh Phúc	2323201040110		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
233.	Mai Thị Ngọc Linh	2323201040085		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
234.	Lê Huỳnh Như	2323201040106		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
235.	Nguyễn Nhật Trường	2123201040078		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
236.	Ng Trương Hồng Ngọc	2323201040102		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
237.	Quách Tố Như	2323201040107		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
238.	Trần Thị Chi	2323201040062		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
239.	Lê Văn Tấn	2323201040118		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
240.	Lê thành trung	2328101010153		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
241.	Nguyễn Thị Anh Thư	2323201040039		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
242.	Bùi Ngọc Mai	2323201040017		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
243.	Trần thị vân anh	2323201040059		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
244.	Lương Hải My	2323201040096		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
245.	Giang Yến Linh	2323201040082		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
246.	Doãn Trần Gia Hân	2328101010078		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
247.	Nguyễn văn thành	2323201040119		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
248.	Đặng Thị Thanh Thảo	2323201040036		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
249.	Đoàn Ngọc Triết Nhiên	2323201040027		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
250.	Trần Thị Thu Thảo	2328101010135		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
251.	Mai khánh linh	2323201040084		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
252.	Nguyễn Nhật Linh	2328101010097		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
253.	Trần Thị Giáng Mai	2323201040092		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
254.	Trần Thị Liên	2323201040081		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
255.	Nguyễn Thị Cẩm Ly	2323201040016		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
256.	Lê Cao Hiếu Nghĩa	2323201040100		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
257.	Trần Thị Ánh Tuyết	2323201040130		Khoa CNVH	Xe 5	05h15

258.	Lê Trọng Chí	2328101010065		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
259.	Đặng Kim Quyên	2328101010035		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
260.	Lê Thị Thanh Ngân	2328101010108		Khoa CNVH	Xe 5	05h15
Xe 6 (xuất phát 05h30) - Phụ trách: cô Nguyễn Thị Diễm Quyên						
261.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	2321402020090	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
262.	Trương Võ Thanh Trúc	2321402020121	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
263.	Bùi Phan Thanh Thư	2321402020103	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
264.	Đỗ Hoàng Anh	2321402020003	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
265.	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	2321402020130	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
266.	Trang Thị Bảo Trân	2321402020118	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
267.	Trần Khánh Vy	2321402020133	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
268.	Trương Thị Khánh Linh	2321402020051	D23GDTH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
269.	Đỗ Ngọc Như Ái	2321402020001	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
270.	Châu Ngọc Thảo My	2321402020060	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
271.	Trần Thị Tuyết Phương	2321402020084	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
272.	Nguyễn Hồng Thắm	2321402020096	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
273.	Đặng Thị Nga	2321402020062	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
274.	Đặng Thị Hoa Đào	2321402020016	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
275.	Huỳnh Trung Đức	2321402020018	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
276.	Lê Trọng Đức	2321402020019	D23GDTH02	Sư phạm	Xe 6	05h30
277.	Ng Hoàng Việt Phương	2321402170037	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
278.	Phạm Thị Trà My	2321402170024	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
279.	Nguyễn Thị Diễm My	2321402170023	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
280.	Nguyễn Quốc Duy	2321402170007	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
281.	Mai Đoàn Gia Anh	2321402170001	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
282.	Đỗ Thế Bảo Phước	2321402170034	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
283.	Trương Qu Thảo Nhung	2321402170033	D23SPNV01	Sư phạm	Xe 6	05h30
284.	Võ Thị Xuân Mai	2321402010021	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
285.	Vì Thị Lệ Chi	2321402010004	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
286.	Mai Nhã Uyên	2321402010039	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
287.	Dương Thu Minh	2321402010022	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
288.	Nguyễn Lê Ngọc Linh	2321402010018	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
289.	Nguyễn Thị Huyền Trang	2321402010035	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
290.	Ngô Phú Hoàng Sang	2321402010027	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
291.	Lê Hoàng Uyên Trang	2321402010034	D23GDMN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
292.	Cao Tuấn Huy	2323104010075	D23TLHO01	Sư phạm	Xe 6	05h30
293.	Trần Thị Quỳnh Như	2323104010094	D23TLHO01	Sư phạm	Xe 6	05h30
294.	Hồ Thị Mỹ Tâm	2323104010099	D23TLHO01	Sư phạm	Xe 6	05h30
295.	Nguyễn Thị Quỳnh Như	2323104010093	D23TLHO01	Sư phạm	Xe 6	05h30
296.	Tô Ngọc Minh Anh	2323104010049	D23TLHO01	Sư phạm	Xe 6	05h30
297.	Nguyễn Mạnh Nghĩa	2324601010045	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
298.	Lê Quỳnh Như	2324601010051	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
299.	Nguyễn Lê Thanh Trúc	2324601010069	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
300.	Phan Đăng Khoa	2324601010037	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
301.	Nguyễn Yến Vy	2324601010072	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
302.	Phương Nhã Vy	2324601010073	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
303.	Lê Công Minh	2324601010043	D23TOAN01	Sư phạm	Xe 6	05h30
304.	Hồ Trọng Phúc	2327601010018	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
305.	Trần Thị Lệ Thủy	2327601010083	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30

306.	Trần Thanh Tuyên	2327601010093	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
307.	Tăng Trường Nhi	2327601010069	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
308.	Lê Phạm Phương Thảo	2327601010080	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
309.	Nguyễn Thị Yến Vy	2327601010099	D23CTXH01	Sư phạm	Xe 6	05h30
Xe 7 (xuất phát 05h30) - Phụ trách: cô Nguyễn Thị Hồng Minh						
310.	Nguyễn Thị Thủy Dương	2328501030091	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
311.	Phạm Hồng Hà	2328501030008	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
312.	Nguyễn Lê Gia Hân	2328501030095	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
313.	Trần Thị Mộng Kiều	2328501030103	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
314.	Kiều Thị Mai	2328501030018	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
315.	Nguyễn Văn Tiên	2328501030080	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
316.	Hà Thị Mai Xuân	2328501030085	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
317.	Mai Vũ Như Huyền	2328501030099	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
318.	Phạm Văn An	2328501010056	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
319.	Lê Thị Vân Thư	2328501010100	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
320.	Bùi Minh Trí	2328501010113	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
321.	Chu Văn Tiến	2328501010108	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
322.	Nguyễn Thị Hà Giang	2328501010067	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
323.	Lê Phương Vy	2328501010126	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
324.	Nguyễn Thị Thanh Trúc	2328501010051	D23QLMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
325.	Huỳnh Nguyễn Anh Thư	2323102060138	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
326.	Huỳnh Thị Hồng Phấn	2323102060037	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
327.	Thân Thị Lệ My	2323102060028	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
328.	Huỳnh Phan Ngọc Hồng	2323102060078	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
329.	Lê Vi Ngọc Ngân	2323102060104	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
330.	Dương Gia Khang	2323102060085	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
331.	Võ Văn Mẫn	2323102060026	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
332.	Kiều Minh Khoa	2323102060087	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
333.	Nguyễn Thái Minh	2323102050210	D23QLNN03	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
334.	Nguyễn Thị Loan	2323102050200	D23QLNN03	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
335.	Đỗ Thị Tuyết Ngân	2323102050215	D23QLNN03	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
336.	Ngô Lý Gia Thiên	2323102050277	D23QLNN03	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
337.	Bùi Hoàng Minh Nhựt	2323102050243	D23QLNN03	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
338.	Huỳnh Thái Sang	2325203200023	D23KTMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
339.	Lư Thụy Vân Trang	2325203200026	D23KTMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
340.	Nguyễn Thị Lệ Quyên	2325203200087	D23KTMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
341.	Nguyễn Thái Hiền	2325203200061	D23KTMT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
342.	Lê Chí Cường	2325203200054	D23KTMT02	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
343.	Dương Hoàng Phúc	2325203200042	D23KTMT02	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
344.	Nguyễn Thị Lý	2325203200077	D23KTMT02	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
345.	Ng Công Ninh Dương	2328501030090	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
346.	Đỗ Thanh Hải	2328501030094	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
347.	Đoàn Thị Hương Linh	2328501030104	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
348.	Bùi Thị Thu Trúc	2328501030082	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
349.	Huỳnh Tấn Phúc	2328501030118	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
350.	Nguyễn Nam Tiến	2328501030128	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
351.	Nguyễn Anh Vũ	2328501030084	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
352.	Huỳnh Hà Như Ý	2328501030136	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
353.	Nguyễn Thị Thủy Dương	2328501030091	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30

354.	Phạm Hồng Hà	2328501030008	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
355.	Nguyễn Lê Gia Hân	2328501030095	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
356.	Trần Thị Mộng Kiều	2328501030103	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
357.	Kiều Thị Mai	2328501030018	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
358.	Nguyễn Văn Tiên	2328501030080	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
359.	Hà Thị Mai Xuân	2328501030085	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
360.	Mai Vũ Như Huyền	2328501030099	D23QLDD01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
361.	Huỳnh Nguyễn Anh Thư	2323102060138	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
362.	Huỳnh Thị Hồng Phấn	2323102060037	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
363.	Thân Thị Lệ My	2323102060028	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
364.	Huỳnh Phan Ngọc Hồng	2323102060078	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
365.	Lê Vi Ngọc Ngân	2323102060104	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
366.	Dương Gia Khang	2323102060085	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
367.	Võ Văn Mẫn	2323102060026	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
368.	Kiều Minh Khoa	2323102060087	D23QHQT01	Khoa KHQL	Xe 7	05h30
369.	Phạm Phúc An Khang	2323102060020	D23QHQT02	Khoa KHQL	Xe 7	05h30

Xe 8 (xuất phát 05h30) - Phụ trách: thầy Phạm Ngọc Hoài và cô Lý Thị Ngọc Diễm

370.	Phùng Tấn Lộc	2324401120055	D23HOHO01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
371.	Nguyễn Thị Kim Ngân	2324401120040	D23HOHO01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
372.	Nguyễn Văn Ngọc Trí	2324401120047	D23HOHO01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
373.	Huỳnh Thị Nhã Trúc	2324401120029	D23HOHO01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
374.	Đỗ Huỳnh Đông Thư	2324401120058	D23HOHO01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
375.	Nguyễn Bích Ngân	2324202010018	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
376.	Đặng Thanh Trung	2324202010034	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
377.	Hồ Vũ Anh Thơ	2324202010028	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
378.	Thượng Quan Bích Hân	2324202010042	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
379.	Hồ Đặng Văn Anh	2324202010036	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
380.	Nguyễn Gia Huy	2324202010043	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
381.	Tần Thị Cẩm Vân	2324202010084	D23CNSH01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
382.	Phạm Thị Ngọc Phương	2325401010098	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
383.	Nguyễn Thu Minh	2325401010105	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
384.	Ng Thị Thanh Phương	2325401010125	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
385.	Trần Thị Mỹ Duyên	2325401010074	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
386.	Lê Thị Phú Ngọc	2325401010027	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
387.	Chiêm Thái Sơn	2325401010043	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
388.	Bùi Thành Tài	2325401010135	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
389.	Huỳnh Thị Kiều Mai	2325401010021	D23CNTP01	Viện PTƯĐ	Xe 8	05h30
390.	Nguyễn Thị Ngọc Lan	2325801010083	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
391.	Đinh Đức Thọ	2325801010067	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
392.	Nguyễn Thị Thu Hân	2325801010079	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
393.	Trần Văn Tiến	2325801010069	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
394.	Nguyễn Xuân Nghĩa	2325802010074	D23KTXD01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
395.	Trần Thị Kim Ngọc	2325802010035	D23KTXD01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
396.	Nguyễn Bảo Ngọc	2325801010029	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
397.	Lê Thanh Thuận	2325802010052	D23KTXD01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
398.	Huỳnh Minh Triết	2325801010094	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
399.	Mai Nguyễn Như Phượng	2325801010064	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30
400.	Nguyễn Trung Luân	2325801010084	D23KITR01	Kiến trúc	Xe 8	05h30

2. Danh sách sinh viên khóa D22 trở về trước dự Lễ Khai giảng

TT	Họ và tên	Mã số SV	Mã lớp	Khoa/viện	Giờ tập trung Hội trường 1
1.	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	2023403010283	D20KETO01	Kinh tế	07h30
2.	Trần Thị Yến Nhi	2023403010754	D20KETO02	Kinh tế	07h30
3.	Nguyễn Thị Hoài Sen	2023403010072	D20KETO03	Kinh tế	07h30
4.	Tô Thị Kiều Anh	2023403010295	D20KETO04	Kinh tế	07h30
5.	Tổng Khánh Ngân	2023403010337	D20KETO05	Kinh tế	07h30
6.	Lê Thị Huế Trân	2023403010437	D20KETO06	Kinh tế	07h30
7.	Đỗ Thị Hồng Phần	2023403011091	D20KETO07	Kinh tế	07h30
8.	Nguyễn Thị Yến Linh	2023403010693	D20KETO08	Kinh tế	07h30
9.	Võ Thị Kim Yến	2023403011285	D20KETO09	Kinh tế	07h30
10.	Hoàng Thị Thảo	2023403010315	D20KETO10	Kinh tế	07h30
11.	Nguyễn Trọng Nhân	2125201140148	D21COTD01	Viện KTCN	07h30
12.	Nguyễn Nhật Tân	2125102050042	D21CNOT03	Viện KTCN	07h30
13.	Đỗ Quang Huy	2225202160028	D22DKTD01	Viện KTCN	07h30
14.	Nguyễn Thái Khương	2225202160011	D22DKTD01	Viện KTCN	07h30
15.	Trần Nhật Linh	2225202160093	D22DKTD01	Viện KTCN	07h30
16.	Nguyễn Hoàng Hưng	2225202160089	D22DKTD01	Viện KTCN	07h30
17.	Lê Văn Hằng	2025202010173	D20DKTI01	Viện KTCN	07h30
18.	Bùi Huy Hoàng	2025202010184	D20DKTI01	Viện KTCN	07h30
19.	Hồ Thanh Phú	2025202010044	D20DKTI01	Viện KTCN	07h30
20.	Nguyễn Đình Khôi	2025202010211	D20DKTI01	Viện KTCN	07h30
21.	Nguyễn Thị Thúy Hằng	D22NNHQ01	2222202100187	Ngoại ngữ	07h30
22.	Phạm Thị Linh Thu	D21 NNTQ04	2122202040348	Ngoại ngữ	07h30
23.	Hà Thị Anh Thư	D21NNTQ04	2122202040251	Ngoại ngữ	07h30
24.	Trần Khánh Duy	D21NNTQ04	2122202040006	Ngoại ngữ	07h30
25.	Nguyễn Hà Phương Uyên	D20NNAN09	2022202010660	Ngoại ngữ	07h30
26.	Trần Thị Thuý Dung	D21NNTQ06	2122202040499	Ngoại ngữ	07h30
27.	Lê Thị Ngọc Hân	D21NNTQ06	2122202040271	Ngoại ngữ	07h30
28.	Huỳnh Duy	D20NNAN01	2022202010098	Ngoại ngữ	07h30
29.	Nguyễn Thụy Trúc Linh	D22NNAN03	2222202010600	Ngoại ngữ	07h30
30.	Nguyễn Thị Tú Uyên	D21NNTQ07	2122202040249	Ngoại ngữ	07h30
31.	Nguyễn Đình Dương	2124601010027	D21TOAN01	Sư phạm	07h30
32.	Lê Thị Quỳnh My	2221402020080	D22GDTH02	Sư phạm	07h30
33.	Lâm Thái Trà Giang	2121402020072	D21GDTH01	Sư phạm	07h30
34.	Nguyễn Chí Dĩ	2221402180052	D22SPLS01	Sư phạm	07h30
35.	Nguyễn Thị Nhã Quyên	2121402020096	D21GDTH01	Sư phạm	07h30
36.	Nguyễn Đình Ân	2121402170106	D21SPNV02	Sư phạm	07h30
37.	Lang Thị Hậu	2121402010045	D21GDMN01	Sư phạm	07h30
38.	Vũ Thị Đỗ Trang	2221402020019	D22GDTH02	Sư phạm	07h30
39.	Trần Thị Kim Chi	2221402020072	D22GDTH02	Sư phạm	07h30
40.	Nguyễn Huỳnh Mai	2221402020144	D22GDTH02	Sư phạm	07h30
41.	Nguyễn Trần Thái Bảo	2222104030546		Khoa CNVH	07h30
42.	Hứa Văn Vinh	2222104030630		Khoa CNVH	07h30
43.	Nguyễn Ngọc Thu Trang	2222104030110		Khoa CNVH	07h30
44.	Phạm Nguyễn Thùy Linh	2222104030376		Khoa CNVH	07h30
45.	Lý Nguyên Kha	2222104030181		Khoa CNVH	07h30
46.	Nguyễn Thị Phương Thảo	2222104030008		Khoa CNVH	07h30

47.	Nguyễn Gia Huy	2222104030380		Khoa CNVH	07h30
48.	Nguyễn Tấn Phúc	2222104010109		Khoa CNVH	07h30
49.	Nguyễn Thị Thu Hiền	2222104030328		Khoa CNVH	07h30
50.	Phạm Võ Văn Khoa	2222104030154		Khoa CNVH	07h30
51.	Lê Thành Huy Bảo	2024401120003	D20HOHO01	Viện PTƯĐ	07h30
52.	Lê Minh Tân	2024401120002	D20HOHO01	Viện PTƯĐ	07h30
53.	Ngô Thị Ngọc Ánh	2124401120040	D21HOHO01	Viện PTƯĐ	07h30
54.	Lê Thị Trà My	2124401120053	D21HOHO01	Viện PTƯĐ	07h30
55.	Nguyễn Tuấn Cảnh	2224202010200	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
56.	Nguyễn Hoàng Đức	2224202010226	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
57.	Trần Thị Thảo Nguyên	2224202010199	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
58.	Nguyễn Thị Khánh Vy	2224202010224	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
59.	Nguyễn Thị Phương Linh	2224202010216	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
60.	Võ Mai Kim Ngân	2224202010092	D22CNSH01	Viện PTƯĐ	07h30
61.	Võ Anh Tài	2128501030218	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
62.	Vũ Hoàng Phúc	2128501030219	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
63.	Bùi Tấn Lộc	2128501030171	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
64.	Bùi Thanh Lộc	2128501030081	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
65.	Bùi Thế Vinh	2128501030013	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
66.	Trần Thị Lý Trang	2128501030132	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
67.	Nguyễn Vũ Triệu Vỹ	2128501030202	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
68.	Phạm Văn Phong	2128501030136	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
69.	Phạm Văn Đạt	2128501030103	D21QLDD01	Khoa KHQL	07h30
70.	Hoàng Phương Chi	2225801010091	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
71.	Đặng Bá Quốc Đại	2225801010006	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
72.	Vi Văn Khánh	2225801010044	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
73.	Trần Thị Ngọc Thảo	2225801010131	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
74.	Lưu Nguyễn Ngọc Anh	2225801010201	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
75.	Hứa Trần Hoàng Long	2225801010189	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
76.	Trần Trung Hiếu	2225801010026	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
77.	Lê Hữu Thanh	2225801010042	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
78.	Mai Văn Tuấn Anh	2225801010004	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
79.	Phạm Quốc Khải	2225801010199	D22KITR01	Kiến trúc	07h30
80.	Phan Nhật Anh	2225802010046	D22KTXD01	Kiến trúc	07h30